

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 410 /QĐ-NĐĐT

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Đề cương - Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lênh Bãi thải xỉ

GIÁM ĐỐC CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-DLTKV ngày 21/01/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP về việc đổi tên Công ty nhiệt điện Đông Triều - Vinacomin - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực - Vinacomin thành Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-DLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-DLTKV ngày 16/5/2022 của HĐQT Tổng công ty Điện lực - TKV về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Tài sản cố định của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực - TKV;

Căn cứ Văn bản số 2408/DLTKV-KH ngày 07/12/2023 của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV về việc Tạm giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-DLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tổng công ty Điện lực - TKV;

Xét Tờ trình ngày 16/02/2024 của Tổ chuyên gia; Báo cáo thẩm định ngày 20/02/2024 của Tổ thẩm định và Tờ trình ngày 20/02/2024 của phòng Kế hoạch đầu tư - Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương - Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lênh Bãi thải xỉ với các nội dung chủ yếu sau:

- Đề cương thực hiện theo như Phụ lục 1 đính kèm;

- Giá trị dự toán (đã bao gồm thuế GTGT) là: **197.667.162 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm sáu mươi hai đồng*); nội dung chi tiết theo như Phụ lục 2 đính kèm;

- Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.

- Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp theo như Phụ lục 3 đính kèm.

Điều 2. Giao phòng Kế hoạch đầu tư - Vật tư chủ trì triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Các Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng liên quan trong Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KTTC, KHĐT-VT;
- Lưu: TCHC.



Trần Quang Đức

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm Quyết định số 440/QĐ-NĐĐT ngày 20/02/2024)

ĐỀ CƯƠNG GÓI CUNG CẤP LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT HẠNG SỬA CHỮA CỔNG CHÍNH, NHÀ XE NGOÀI CỔNG NHÀ MÁY; TƯỜNG KÈ, HÀNG RÀO THÉP GAI HỒ ĐIỀU TIẾT; SỬA CHỮA ĐƯỜNG LÊN BÃI THẢI XỈ

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI THỰC HIỆN HẠNG MỤC

1. Hiện trạng, nhu cầu sửa chữa các hạng mục công trình

a. Hiện trạng Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy

- Cổng chính của Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê được xây dựng từ năm 2010, hiện nay hạng mục cổng chính đã bị xuống cấp, kết cấu không còn phù hợp với mục đích sử dụng của nhà máy, các cửa sổ của phòng bảo vệ cổng chính đã bị xuống cấp, khu vệ sinh bên trong bị hư hỏng, lớp sơn tường phòng bảo vệ và tường cổng chính đã bị bạc màu, bong tróc nhiều, phần cổng và tường cổng, logo bảng chữ cùng đã bị hư hỏng làm ảnh hưởng đến cảnh quan trung của nhà máy.

- Nhà xe ngoài cổng nhà máy đã bị xuống cấp nhiều vị trí, phần giàn, kèo, cột, khung mái và mái tôn khu vực để xe máy, xe đạp đã bị han rỉ, hư hỏng có nguy cơ gãy, sập đổ làm ảnh hưởng tới tài sản của CBCNV cũng như dự án toàn cho CBCNV khi ra vào lấy xe, cổng nhà xe đã bị hư hỏng nặng.

b. Hiện trạng tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết

- Hiện tại hàng rào khu vực phía nam của Hồ điều tiết do xây dựng đã lâu, các chân cột hàng rào thép gai cũ được dựng sát ranh giới và gần ao có các hộ dân sinh sống xung quanh. Sau thời gian nhiều năm không được sửa chữa đã bị sạt nở đất gây sụt nún các chân cột hàng rào và đổ một số cột hàng rào với chiều dài khoảng 170m, do đó không còn hàng rào bảo vệ gây mất an toàn và ảnh hưởng tới môi trường xung quanh Hồ điều tiết.

c. Hiện trạng đường lên Bãi thải xỉ

- Đường lên bãi thải xỉ bao gồm cổng phụ, phòng bảo vệ, hệ thống thoát nước mặt đường khu vực cổng phụ, chân tháp thải xỉ T2 đã bị hư hỏng, xuống cấp và phần mặt đường đã bị vỡ.

- Đường lên bãi thải xỉ từ Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê ra bãi thải xỉ đoạn từ Km0+00 tới Km1+098,87 có nhiều đoạn bê tông bị vỡ, một số đoạn nước luôn chảy ngập mặt đường gây sụt lún, làm hư hỏng bề mặt đường và khiến xe vận chuyển xỉ tham gia giao thông đi lại khó khăn. Đường không còn bằng phẳng nên trong quá trình vận chuyển tro xỉ dễ bị rơi vãi ra đường, gây ảnh hưởng tới môi trường và cảnh quan xung quanh nhà máy.

- Cổng phụ tại đầu tuyến đường lên bãi thải xỉ tại Km0+00 hiện nay hai trụ cổng bị nứt kéo theo tường rào hai bên bị nứt và nghiêng, hai cánh cổng bị hỏng nên dẫn tới việc đóng mở cổng rất khó khăn.

- Hệ thống thu, thoát nước mặt đường khu vực gần cổng phụ do điều kiện đường nằm thấp hơn mương thủy lợi nên thường xuyên bị nước rò rỉ ra mặt đường, trong quá trình vận hành giao ca sản xuất có một lượng tro xỉ rơi vãi trên mặt đường nên phát sinh việc công nhân đi ca có rửa mặt đường và có một lượng tro xỉ nhất định lẫn cùng với nước rơi xuống hệ thống thoát nước, do vậy cần phải xây dựng hệ thống thu gom những phần tro xỉ lắng đọng để thuận tiện cho công tác thu gom vệ sinh môi trường.

- Mương thoát nước mặt đường khu vực chân tháp thải xỉ T2 thiết kế là mương đất nên vào mùa mưa bão, lượng nước mưa lớn cuốn theo tro xỉ làm tắc, nước mưa không thoát kịp gây chảy tràn nước mưa ra mặt đường.

2. Sự cần thiết phải thực hiện hạng mục

Từ hiện trạng của các hạng mục công trình đã nêu trên, sự hư hỏng, xuống cấp của các hạng mục công trình trực tiếp làm ảnh hưởng hoạt động sản xuất của nhà máy cũng như sự an toàn của các CBCNV khi đi ca trực sản xuất và gây khó khăn cho việc vận chuyển tro xỉ lên bãi thải xỉ, để đảm bảo an toàn cho các hạng mục công trình về lâu dài cũng như đảm bảo hiệu quả khai thác nhà máy lâu dài thì việc tìm biện pháp sửa chữa, khắc phục những hư hỏng, xuống cấp của các hạng mục công trình là việc làm cần thiết.

II. QUY MÔ HẠNG MỤC

Được dự kiến trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 được ban hành kèm theo Văn bản số 2408/ĐLTKV-KH ngày 07/12/2023 của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực - TKV như sau:

1. Quy mô hạng mục dự kiến

a. Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy

- Phần cổng chính nhà máy tiến hành tháo dỡ và thay thế toàn bộ cửa đi, cửa sổ, gạch ốp lát nhà vệ sinh và toàn bộ phần trần alumium, tiến hành trát lại bằng vữa xi măng, cạo bỏ lớp sơn tường trong, tường ngoài nhà và sơn lại tường bằng mộ lớp sơn lót và 2 lớp sơn phủ, tiếp theo tiến hành tháo bỏ, thay thế các lan thoảng trang trí trên vòm mái nhà bảo vệ và tháo dỡ toàn bộ gạch ốp trụ cổng, thay thế lô gô bảng chữ trước cổng.

- Tiến hành sửa chữa phòng bảo vệ nhà để xe ngoài cổng nhà máy (tháo bỏ và thay thế phần cửa đi, cửa sổ, cạo bỏ và sơn lại lớp sơn tường), trải thảm asphalt nhựa nóng mặt sân, tháo dỡ và thay thế cổng xếp, tháo dỡ và gia công chế tạo, lắp đặt giàn, kèo, mái cho hai dãy nhà để xe.

b. Tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết

- Tháo dỡ và thay thế các cột bê tông cốt thép, lắp dựng lưới thép gai hàng rào đã bị đổ, hư hỏng.

- Đào móng và xây lại tường kè.
- Cắt đường lắp đặt rãnh thoát nước ngang đường, lắp đặt ống thoát nước bằng ống nhựa PVC phi 200.
- c. Đường lên Bãi thải xỉ
 - Sửa chữa hệ thống mương thoát nước, bể nước và cống phụ, tường rào.
 - Sửa chữa mặt đường bê tông, đổ bê tông mở rộng lề đường, sửa chữa tường chắn, mương thoát nước tháp T2 bãi xỉ.

2. Địa điểm thực hiện: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (thôn Đông Sơn, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

III. NHIỆM VỤ TƯ VẤN

Trên cơ sở quy mô dự kiến của hạng mục, tư vấn có nhiệm vụ khảo sát hiện trạng công trình, thu thập tài liệu, thông tin giá thị trường vật liệu...và Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thải xỉ đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 55, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và các quy định hiện hành.

IV. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC TƯ VẤN THỰC HIỆN

- Tư vấn thực hiện khảo sát, Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thải xỉ yêu cầu phải có đủ năng lực theo quy định của pháp luật.

- Các chuyên gia tư vấn phải có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực mà mình tham gia và phải có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm cần thiết theo quy định đảm bảo chất lượng, tiến độ trong công việc tại các vị trí đảm nhiệm: Chủ nhiệm dự án; Chủ trì thiết kế; Chuyên gia khảo sát, tập hợp số liệu; Chuyên gia thiết kế; Chuyên gia lập dự toán.

V. YÊU CẦU VỀ SỐ LUỢNG HỒ SƠ TƯ VẤN GIAO NỘP

Tư vấn giao nộp 05 bộ Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thải xỉ.

VI. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ TƯ VẤN THỰC HIỆN

Tư vấn thực hiện lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thải xỉ trong thời gian là 60 ngày kể từ ngày hợp đồng ký có hiệu lực, bao gồm cả ngày lễ và ngày nghỉ (không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng).

PHỤ LỤC 2. TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ

Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Ký thuật hạng mục Sửa chữa Công chính, nhà xe ngoài công Nhà máy; Sửa chữa tường kè, hàng rào thép gai
Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lát Bãi thải xi

(Đính kèm Quyết định số' 440 /QĐ-NDDT ngày 20/02/2024)

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Giá trị (Đồng)	Ký hiệu
1	Chi phí chuyên gia	Chi tiết theo Bảng 1	101.050.000	C_{cg}
2	Chi phí quản lý	$C_{cg} \times 55\%$	55.577.500	C_{ql}
3	Chi phí khác	Chi tiết theo Bảng 2	17.000.000	C_k
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	$(C_{cg}+C_{ql}) \times 6\%$	9.397.650	TL
Cộng giá trị trước thuế		$C_{cg}+C_{ql}+C_k+TL$	183.025.150	Gtt
Thuế GTGT		$8\% \times Gtt$	14.642.012	GTGT
Cộng giá trị sau thuế		$Gtt + GTGT + Cdp$	197.667.162	Gst

Bảng chia: Một trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm sáu mươi hai đồng.

BẢNG 1. CHI PHÍ CHUYÊN GIA

Gói cung cấp: Lắp báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; Sửa chữa tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết;
Sửa chữa đường lên Bãi thaí xi

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Thời gian thực hiện (ngày)	Đơn giá (Đồng/ngày công)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ nhiệm dự án	1	25	1.500.000	37.500.000	
2	Chủ trì thiết kế	1	25	1.150.000	28.750.000	- Đơn giá nhân công chuyên gia theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.
3	Chuyên gia khảo sát, tập hợp số liệu	2	5	580.000	5.800.000	
4	Chuyên gia thiết kế	1	25	580.000	14.500.000	
5	Chuyên gia lập dự toán	1	25	580.000	14.500.000	
Tổng cộng					101.050.000	

BẢNG 2. CHI PHÍ KHÁC

Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Công chính, nhà xe ngoài cảng Nhà máy; Sửa chữa tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thiải

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/Đvt)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
1	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị, văn phòng phẩm				6.000.000	Tạm tính
2	Chi phí in ấn, xuất bản				6.000.000	Tạm tính
3	Chi phí đi lại khảo sát	Lần	5	1.000.000	5.000.000	Tạm tính
Tổng cộng					17.000.000	

PHỤ LỤC 3. BẢNG TỔNG HỢP PHẦN CÔNG VIỆC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; Sửa chữa tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết;
Sửa chữa đường lên Bãi thaí xi

(Đính kèm Quyết định số 440/QĐ-NĐĐT ngày 20/02/2024)

STT	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói cung cấp: Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật hạng mục Sửa chữa Cổng chính, nhà xe ngoài cổng Nhà máy; Sửa chữa tường kè, hàng rào thép gai Hồ điều tiết; Sửa chữa đường lên Bãi thaí xi	197.667.162	Chi phí sản xuất kinh doanh	Ký hợp đồng trực tiếp		Tháng 02/2024	Trọn gói	60 ngày
	Tổng cộng	197.667.162						

☆ C. P. HN/